

Dự án Quản lý Rủi ro Thảm họa dựa vào cộng đồng

JSDF TF054753

Hợp phần 2: CBDRM/NDRMP (WB4)

- Hướng dẫn - Lập Kế hoạch Xã An toàn hơn

Tháng 10 2007

Văn phòng dự án Trung ương
Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn
Hà Nội

1.	Giới thiệu:	2
2.	Mục tiêu dự án:	3
3.	Mục tiêu của Kế hoạch Xã An toàn Hơn	3
4.	Các bước trong phát triển kế hoạch xã an toàn hơn	4
5.	Vai trò và trách nhiệm trong phát triển kế hoạch xã an toàn	5
5.1.	Văn phòng Quản lý dự án Trung ương (CPMO)	5
5.2.	Đơn vị Quản lý dự án cấp tỉnh (PPMU)	5
5.3.	Ủy ban Nhân dân xã (CPC)	5
5.4.	Ban Điều phối CBDRM cấp xã (CCCC)	5
5.5.	Tuyên truyền viên cộng đồng	5
6.	Miêu tả các bước lập kế hoạch xã an toàn hơn	6
6.1.	Bước 1: Đánh giá cộng đồng	6
6.2.	Bước 2: Lập kế hoạch có sự tham gia	6
6.2.1.	Ai chịu trách nhiệm chính trong việc hoàn tất kế hoạch xã an toàn hơn?	7
6.2.2.	Thông tin cần trong bản kế hoạch an toàn hơn	7
6.2.3.	Tiêu chí cho các tiểu dự án	10
6.2.4.	Đánh giá sơ bộ và phê chuẩn tạm thời bởi CPO	13
6.3.	BƯỚC 3: Nghiên cứu kỹ thuật và thiết kế chi tiết	13
6.3.1.	Thuê tư vấn xây dựng và chuyên gia xây dựng	13
6.3.2.	Nghiên cứu kỹ thuật và thiết kế	14
6.4.	BƯỚC 4: Hoàn thiện kế hoạch xã an toàn hơn	14
6.5.	BƯỚC 5: Nộp, thẩm định và phê duyệt bởi Văn phòng Dự án Trung ương	14
7.	Phân bổ nguồn vốn	15
8.	Các phụ lục	16
PHỤ LỤC 1	Kế hoạch xã an toàn hơn	16
PHỤ LỤC 2	Mẫu đánh giá tác động môi trường	22
PHỤ LỤC 3	Kế hoạch quản lý tác động môi trường	25
PHỤ LỤC 4	Danh mục các biện pháp công trình và phi công trình giảm nhẹ và phòng ngừa	26
PHỤ LỤC 5	Bản tham chiếu (Tư vấn xây dựng; Chuyên gia tập huấn)	32
PHỤ LỤC 6	Hướng dẫn đầu thầu mua sắm	32
PHỤ LỤC 7	Kế hoạch vận hành và bảo dưỡng	33
PHỤ LỤC 8	Kế hoạch đầu tư	34
PHỤ LỤC 9	Thông tin kỹ thuật về dự án làm đường	39
PHỤ LỤC 10	Thông tin kỹ thuật xây trường và nhà cửa	42

1. Giới thiệu:

Dự án Quản lý Rủi ro Thảm họa dựa vào Cộng đồng (CBDRM) được tài trợ bởi Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản (JSDF) của Chính phủ Nhật Bản. Dự án CBDRM sẽ nâng

cao năng lực của các làng xã dễ bị tổn thương để thực hiện nhiều hành động trước, trong và sau thảm họa có thể là kế hoạch thực hiện các biện pháp giảm nhẹ rủi ro tùy theo điều kiện địa phương.

Dự án CBDRM là một phần của dự án lớn và tổng thể về quản lý rủi ro thiên tai (NDRMP) của Chính phủ Việt Nam tập trung vào các tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi lũ lụt ở đồng bằng Mê Kông và các tỉnh Trung bộ. Dự án NDRMP áp dụng phương pháp sáng tạo về Quản lý Rủi ro thảm họa và gồm bốn hợp phần là:

- 1) Đầu tư ngăn ngừa và giảm nhẹ - thông qua đầu tư các công trình xây dựng và phục hồi các hạ tầng phòng chống bão và lũ; nâng cấp khả năng dự báo, theo dõi lụt, bão, và hoàn thiện hệ thống cảnh báo sớm và hệ thống ứng phó; nâng cao quá trình tổ chức và khả năng lựa chọn đầu tư các tiêu dự án.
- 2) Quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng – thông qua 4 loại hoạt động: a) xây dựng năng lực cấp xã, trợ giúp phát triển lập kế hoạch có sự tham gia; b) giám sát và lượng giá, nâng cao quan hệ đối tác giữa các cộng đồng nghèo và chính quyền địa phương; c) các tiêu dự án đầu tư công trình tại cộng đồng; và, d) các tiêu dự án đầu tư phi công trình tại cộng đồng.
- 3) Trợ giúp tái thiết sau thảm họa - trợ giúp tái thiết sau thảm họa các công trình công cộng nhỏ, nhằm giúp phục hồi nhanh và tránh việc chia nhỏ nguồn lực đầu tư vốn đã hạn chế của chính quyền giành cho đầu tư phát triển mới phải giành cho việc tái thiết.
- 4) Nâng cao năng lực tổ chức và quản lý dự án – thông qua việc cung cấp các trợ giúp kỹ thuật để các cơ quan thực thi nâng cao thể chế tổ chức và tăng cường khả năng quản lý rủi ro.

Dự án CBDRM với sự tài trợ từ JSDF của Chính phủ Nhật là toàn bộ Hợp phần 2 Dự án.

2. Mục tiêu dự án:

Để hỗ trợ mục tiêu dự án NDRMP, dự án CBDRM đặt ra các mục tiêu sau:

- ✓ Giảm tình trạng dễ bị tổn thương của người dân và công trình tại 10 xã dự án trọng điểm thảm họa do tác động của hiểm họa tự nhiên.
- ✓ Tăng khả năng của 10 xã đó trong lập kế hoạch có sự tham gia và giao quyền chủ động trong đánh giá và quản lý rủi ro thảm họa.
- ✓ Phát triển và thực hiện các chiến lược giảm nhẹ rủi ro phù hợp với hiểm họa và điều kiện địa phương.
- ✓ Giới thiệu việc lồng ghép chiến lược quản lý rủi ro thảm họa vào hệ thống và qui trình lập kế hoạch phát triển địa phương

3. Mục tiêu của kế hoạch xã an toàn hơn

Kinh nghiệm của Việt Nam đánh giá cao vai trò của cộng đồng địa phương trong quản lý rủi ro thảm họa. Thực tiễn thừa nhận vai trò đó dù mức độ hiểm họa lớn hay nhỏ, cộng đồng địa phương đã từng chịu tổn thất hay sống sót sau hậu quả tàn phá của hiểm họa. Người dân địa phương vừa là người bị ảnh hưởng và cũng là người ứng phó đầu tiên các tình huống khẩn cấp tại hộ gia đình và tại cộng đồng. Nhờ việc quản lý tốt các tình huống khẩn cấp, họ ngăn ngừa được không để các tình huống khẩn cấp trở thành

thảm họa. Hơn thế nữa, cộng đồng địa phương đã tiến hành các biện pháp quản lý thảm họa từ trước khi hiểm họa xảy ra. Theo cách hiểu đó, quản lý rủi ro thảm họa rất phù hợp với cộng đồng ở Việt Nam.

Thông qua quá trình cộng đồng tham gia, cộng đồng sẽ xây dựng các kế hoạch xã an toàn hơn nhằm giảm tình trạng dễ bị tổn thương và tăng khả năng của cá nhân, hộ gia đình, thôn và xã trong việc ngăn ngừa, phòng ngừa và đứng vững trước tác động gây thiệt hại của thảm họa. Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro đó không cần là các dự án lớn mà cần phát động quá trình giảm nhẹ rủi ro thông qua huy động cộng đồng theo các khả năng và nguồn lực hiện có trong cộng đồng. Kế hoạch xã an toàn hơn sẽ bao gồm cả biện pháp công trình nhỏ và phi công trình.

4. Các bước trong phát triển kế hoạch xã an toàn hơn

Các bước sau cần được tiến hành để phát triển kế hoạch xã an toàn hơn

BUỚC 1 Đánh giá rủi ro cộng đồng

BUỚC 2 Lập kế hoạch có sự tham gia

- ✓ Người chịu trách nhiệm
- ✓ Thông tin cần có trong kế hoạch xã an toàn hơn
- ✓ Tiêu chí cho các tiểu dự án
- ✓ Phê duyệt ban đầu bởi CPO

BUỚC 3 Nghiên cứu kỹ thuật và thiết kế chi tiết

- ✓ Thuê các tư vấn công trình dân sự
- ✓ Nghiên cứu kỹ thuật và dự toán chi phí

BUỚC 4 Soạn thảo kế hoạch xã an toàn hơn

- ✓ Thiết kế chi tiết tiểu dự án và dự toán chi phí
- ✓ Hoàn tất kỹ thuật dự án bởi phòng ban có liên quan.

BUỚC 5 Nộp dự án và phê duyệt của CPO và WB

5. Vai trò và trách nhiệm trong phát triển kế hoạch xã an toàn

5.1. Văn phòng Quản lý dự án Trung ương (CPMO)

- Giám sát và quản lý tổng thể dự án (đảm bảo các hoạt động được lập kế hoạch trong dự án được thực hiện, giám sát, lượng giá và báo cáo)
- Quản lý tài chính và chuyển tiền, gồm cả việc bổ nhiệm cán bộ tài chính cấp trung ương
- Đảm bảo việc báo cáo và kiểm toán tài chính hợp lý như yêu cầu
- Đảm bảo việc báo cáo dự án hợp lý như yêu cầu
- Giám sát và đánh giá
- Ký kết hợp đồng/thuê tư vấn quốc tế và trong nước về CBDRM

5.2. Đơn vị Quản lý dự án cấp tỉnh (PPMU)

- Quản lý dự án cấp tỉnh.
- Giúp đỡ chương trình tập huấn và xác định, quản lý các tiểu dự án.
- Xác thực các yêu cầu vốn đầu tư cho tiểu dự án.
- Cung cấp trợ giúp kỹ thuật và tổ chức cho tất cả các cấp để thực hiện các kế hoạch xã an toàn hơn và các hợp phần tiểu dự án khi cần thiết.
- Giám sát việc thực hiện CBDRM và can thiệp để giải quyết các vấn đề phát sinh từ sự bất đồng, khó khăn trong qui chế điều phối với Ban điều phối CBDRM cấp xã (CCCC).

5.3. Ủy ban Nhân dân xã (UBND)

UBND là cơ quan quyết định tại cấp xã. Ủy ban sẽ họp để đưa ra các quyết định sau:

- Phê duyệt Kế hoạch xã an toàn hơn và các điều chỉnh kế hoạch này
- Phê duyệt chương trình đầu tư trình lên PPMU
- Giám sát và đánh giá kết quả và tác động của dự án.
- Thiết lập cơ chế đảm bảo sự tham gia nhiều nhất có thể của cộng đồng vào việc thực hiện dự án.

Tuy nhiên, điều quan trọng là vai trò của Ủy ban tổ chức các cuộc họp và ra quyết định chứ không phải là thực hiện. Vai trò thực hiện là trách nhiệm của Ban điều phối CBDRM cấp xã.

5.4. Ban Điều phối CBDRM cấp xã (CCCC)

CCCC là cơ quan thực hiện dự án. Ban có các trách nhiệm sau:

- Tiến hành họp cộng đồng trong giai đoạn lập kế hoạch
- Thiết lập qui chế quản lý và vận hành và bảo dưỡng
- Ưu tiên, lập kế hoạch và thực hiện các tiểu dự án
- Đề trình kế hoạch lên PPMU

5.5. Tuyên truyền viên cộng đồng (CF)

Tuyên truyền viên cộng đồng có trách nhiệm tổ chức và hướng dẫn cấp xã và thôn lập kế hoạch. Đặc biệt họ có các trách nhiệm sau:

- Hướng dẫn quá trình lập kế hoạch thôn, xã an toàn hơn

- Hướng dẫn và điều phối quá trình lập kế hoạch xã an toàn hơn
- Hướng dẫn xác định các tiêu dự án ưu tiên.
- Truyền thông về dự án CBDRM tới cấp xã và làng.
- Trợ giúp CCCC gửi các thông tin cần thiết đến PPMU/CPMO, khi cần.
- Hỗ trợ các xã trong các hoạt động dự án để đảm bảo việc áp dụng phương pháp từ dưới lên có sự tham gia.

6. Miêu tả các bước lập kế hoạch xã an toàn hơn

6.1. Bước 1: Đánh giá cộng đồng

Đánh giá rủi ro cộng đồng là quá trình xem xét, cân nhắc để sử dụng các nguồn lực sẵn có ở cộng đồng đối phó với các rủi ro thảm họa đã biết. Thông qua quá trình đánh giá, cộng đồng cùng hiểu và phân tích được rủi ro thảm họa, mức độ vấn đề cũng như các nguồn lực và cơ hội.

Sự tham gia của các thành viên cộng đồng là rất quan trọng trong đánh giá rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng. Đánh giá này bao gồm cả dữ liệu khoa học và kinh nghiệm sống về hiểm họa và các mối đe dọa khác có thể đối với cộng đồng.

Đánh giá rủi ro cộng đồng của dự án CBDRM có 4 đánh giá chính sau:

Đánh giá hiểm họa: xác định khả năng xảy ra hiểm họa hay mối đe dọa do thiên nhiên hay con người gây ra cho cộng đồng theo kinh nghiệm sống. Đánh giá cả bản chất và động thái của từng hiểm họa mà cộng đồng có thể hứng chịu.

Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương: xác định các nhân tố chịu rủi ro và tại sao (các điều kiện không an toàn do các áp lực thay đổi và nguyên nhân gốc rễ)

Đánh giá khả năng: xác định chiến lược đối phó của người dân, các nguồn lực hiện có giành cho phòng ngừa, giảm nhẹ và ứng phó khẩn cấp, ai có thể tiếp cận và kiểm soát các nguồn lực đó.

Quan điểm của cộng đồng về rủi ro: Cộng đồng và bên ngoài (NGOs, tổ chức quản lý thảm họa, cơ quan chính quyền các cấp) thường có các quan điểm khác nhau về rủi ro thảm họa địa phương. Thậm chí trong cộng đồng các thành viên cũng có quan điểm khác nhau về rủi ro phụ thuộc vào đặc điểm kinh tế-xã hội. Quá trình đánh giá rủi ro cộng đồng nên hướng tới sự nhận thức chung về kịch bản rủi ro thảm họa của cộng đồng. Do đó, điều quan trọng là triển vọng cộng đồng chiếm ưu thế trong quá trình giảm nhẹ rủi ro thảm họa, từ lập tiêu sử cộng đồng đến đánh giá rủi ro đến lập kế hoạch.

Kết quả Đánh giá rủi ro cộng đồng ở làng và xã là cơ sở để lập kế hoạch xã an toàn hơn

Có nhiều học phần được tiến hành với xã kể từ khi dự án bắt đầu và tiêu sử xã đã được viết lại và có thể tham khảo, cập nhật. Các thông tin đó có thể sử dụng để viết kế hoạch xã an toàn hơn.

6.2. Bước 2: Lập kế hoạch có sự tham gia

Các biện pháp phòng ngừa và giảm nhẹ rủi ro thảm họa được xác định dựa trên kết quả của đánh giá rủi ro có sự tham gia. Tại bước này của quá trình lập kế hoạch xã an toàn hơn, một loạt các cuộc họp được tiến hành để chính thức đưa ra các mục tiêu tổng thể của kế hoạch với cộng đồng, cũng như xác định các chiến lược để xây dựng các kế hoạch thực hiện và các hoạt động. Người dân, thời gian, nguồn lực trong và ngoài cộng đồng cần được xác định để thực hiện kế hoạch dự định. Xác định các cộng đồng cần được tiến hành các biện pháp công trình và phi công trình phòng ngừa và giảm nhẹ thảm họa

Trong thời gian lập kế hoạch, thành viên cộng đồng có những tình trạng dễ bị tổn thương và nhu cầu đặc biệt như phụ nữ, trẻ em, người già, nhóm thiểu số, người sống chung với HIV/AIDS v.v. được tư vấn và tạo cơ hội để tham gia.

Thiết kế và dự toán ban đầu của các biện pháp phi công trình nhỏ sẽ được thực hiện trong giai đoạn này. CCCC với giúp đỡ của tuyên truyền viên cấp xã sẽ phác thảo các kế hoạch xã an toàn hơn gồm các thông tin yêu cầu và sử dụng mẫu kế hoạch xã an toàn hơn (phụ lục 1)

6.2.1. Ai chịu trách nhiệm chính trong việc hoàn tất kế hoạch xã an toàn hơn?

Kế hoạch sẽ gồm các chữ ký sau:

- Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã chịu trách nhiệm phê duyệt;
- Thành viên của Ban điều phối CBDRM cấp xã
- Trợ lý kỹ thuật chịu trách nhiệm đảm bảo các thông tin kỹ thuật trong mẫu là đúng, chính xác;

Trợ lý kỹ thuật sẽ hoàn thiện các phần cần các thông tin kỹ thuật. Chủ tịch UBND thường hoàn tất các phần không kỹ thuật, có thể giao việc này cho phó Chủ tịch hay thư ký UBND xã.

6.2.2. Thông tin cần trong bản kế hoạch an toàn hơn

Các biện pháp phòng ngừa và giảm nhẹ rủi ro được xác định dựa theo kết quả của đánh giá rủi ro thảm họa có sự tham gia của cộng đồng.

Các thông tin bao gồm mục tiêu dự án, loại hình dự án, đầu ra đề xuất và người hưởng lợi dự án. Ban điều phối CCCC với giúp đỡ của Tuyên truyền viên cấp xã và ban quản lý dự án tỉnh sẽ dẫn dắt việc soạn thảo và phát triển kế hoạch xã an toàn hơn.

Thông tin cần trong kế hoạch xã an toàn hơn trong mẫu kế hoạch ([Phụ lục 1](#)), gồm các thông tin sau:

a. Thông tin kinh tế-xã hội tổng quan

Gồm các thông tin dân số, y tế, sinh kế và cơ sở hạ tầng cơ bản.

b. Tình hình rủi ro thảm họa ở xã

Các thảo luận về hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng của xã. Phần này sẽ gồm cả các dữ liệu về thảm họa đã xảy ra ở xã.

c. Bản đồ dự án

Bản đồ dự án phải là bản đồ xã gồm các địa điểm nơi có các đầu ra dự án và các thôn có người hưởng lợi sinh sống.

d. Bản tóm tắt công trình

Mỗi đầu ra của dự án sẽ có một bản tóm tắt công trình. Bản tóm tắt công trình sẽ cho thấy công trình nằm ở đâu và các thông tin khác ví dụ như công trình chống lũ, vật liệu sử dụng là đất cát hay đất sét và v.v...

e. Thông tin kỹ thuật

Thông tin kỹ thuật được sử dụng để thiết kế dự án. Các loại thông tin khác nhau cần có cho các dự án khác nhau.

f. Nguồn lực địa phương

Phần này miêu tả các nguồn lực địa phương nào có thể được sử dụng để xây dựng dự án. Ví dụ như đá có thể được sử dụng thay cho bê tông, để xây tường cống thoát nước. Các nguồn lực tự nhiên khác có thể được sử dụng như cát, gỗ hay tre. Nguồn nhân lực địa phương có thể được sử dụng quan trọng hơn nhiều ví dụ như nhà máy gạch gần vị trí công trình dự án. Nếu dự án là một con đường đá ong, Trợ lý kỹ thuật phải tìm ra nơi có mỏ đá ong gần nhất và khoảng cách vận chuyển bao xa.

g. Môi trường và các công trình văn hoá

Đây là phần chỉ xem dự án sẽ có các ảnh hưởng xấu đến môi trường hay công trình văn hoá.

Các dự án sẽ có thể có tác động xấu đến môi trường cần nghiên cứu đặc biệt gọi là Đánh giá tác động môi trường phải được tiến hành. Phụ lục 2 là mẫu sẽ được sử dụng trong kế hoạch ([PHỤ LỤC 2](#)). Cũng vậy nếu dự án sẽ có tác động môi trường xấu thì cần có kế hoạch quản lý môi trường ([PHỤ LỤC 3](#)). Loại hình dự án luôn cần có đánh giá tác động môi trường là:

- Đường mới (không phải phục hồi một đường đã có);
- Một kênh thoát nước nội đồng mới (kênh có thể chạy thuyên được);
- Dự án thủy lợi mới (không phải là phục hồi dự án đã có).

Điều quan trọng là CCCC và Trợ lý kỹ thuật phải suy nghĩ kỹ trước khi trả lời các câu hỏi trong mẫu. Họ không chỉ trả lời không là đủ, thậm chí nghĩ rằng có thể có vấn đề tiềm tàng. Nếu ban điều phối CCCC không xem xét kỹ lưỡng các vấn đề trong giai đoạn chuẩn bị dự án, cộng đồng có thể sẽ phàn nàn sau khi nhà thầu bắt đầu công việc, và điều đó sẽ làm chậm tiến độ và vấn đề thực hiện dự án

h. Đất đai sử dụng cho dự án

Mẫu này phải nêu thông tin về người sở hữu hay sử dụng đất sẽ dùng cho dự án để xây dựng v.v. Nếu một cá nhân mất quyền sử dụng đất do dự án thì ban điều phối dự án phải cam kết đền bù, tái định cư với họ trước khi dự án có thể được thực hiện.

i. Chi tiết đầu ra dự án và các dự toán chi phí

Phần này sẽ chuẩn bị bởi đơn vị tư vấn kỹ thuật do dự án thuê. Nó bao gồm bản vẽ thiết kế đầu ra dự án. Bảng chi tiết loại và số lượng các đầu ra dự án và bảng dự toán chi phí đầu ra. Tổng các dự toán sẽ là dự toán của cả dự án.

j. Kế hoạch Vận hành và bảo dưỡng công trình

Mọi dự án đều phải có kế hoạch vận hành và bảo dưỡng. Kế hoạch phải nêu rõ:

- Các nhiệm vụ bảo dưỡng cần có;
- Ai chịu trách nhiệm tổ chức các nhiệm vụ vận hành;
- Các chi phí vận hành hay bảo dưỡng là bao nhiêu và ai ? thanh toán như thế nào?.
- Thủ tục nhiệm vụ bảo dưỡng định kỳ là gì;

k. Đóng góp của người hưởng lợi vào dự án

Tất cả các kế hoạch đầu tư hỗ trợ bởi dự án sẽ có đóng góp của nguồn lực địa phương cho một phần các chi phí dự án. Các nguồn lực địa phương có thể là:

- Thuế địa phương thanh toán bởi tất cả người dân trong xã
- Đóng góp của người hưởng lợi cho dự án.
- Các nguồn lực địa phương đóng góp vào dự án

Các nguyên nhân vì sao người hưởng lợi dự án nên đóng góp như sau:

1. Tăng nguồn tài chính có thể dùng cho dự án;
2. Đảm bảo chắc chắn rằng dự án được xác định là dự án mà cộng đồng hay nhóm người của cộng đồng sẽ sử dụng thực sự cần. Nếu họ không muốn dự án, họ sẽ không đóng góp và dự án sẽ không được thực hiện.
3. Đảm bảo rằng cộng đồng sẽ sử dụng hiệu quả kết quả đầu ra dự án là của họ. Đặc biệt quan trọng nếu cộng đồng sử dụng chịu trách nhiệm trả chi phí vận hành và bảo dưỡng.
4. Đảm bảo việc CCCC đã thông tin cho người dân về dự án. Người dân sẽ chỉ đóng góp khi họ thực sự hiểu rõ dự án để làm gì, như thế nào.

Các dự án có các nhóm hưởng lợi xác định rõ ràng, họ sẽ lập các nhóm để vận hành và bảo dưỡng dự án. Các nhóm vận hành và bảo dưỡng dự án sẽ được thành lập trong quá trình thực hiện dự án.

➤ Đóng góp không bằng tiền cho các dự án cơ sở hạ tầng nửa tư hữu

Các đóng góp của người hưởng lợi thường bằng tiền. Tuy nhiên, các dự án cơ sở hạ tầng nửa tư hữu, người sử dụng có thể quá nghèo để có thể đóng góp bằng tiền, ban điều phối CCCC có thể quyết định cho phép các đóng góp bằng sức lao động hay vật chất.

Hai lý do cho phép các đóng góp có thể bằng hiện vật cho các dự án cơ sở hạ tầng nửa tư hữu chứ không phải các dự án cơ sở hạ tầng công cộng:

- Người dân làm việc để sửa chữa đường và các cơ sở hạ tầng khác sẽ được trả công lao động;
- Nếu người nghèo không thể đóng góp bằng tiền họ có thể không được hưởng lợi từ các công trình nửa tư hữu. Tuy nhiên các công trình công cộng thì mọi người đều được hưởng lợi.

Ghi chú: Đóng góp không bằng tiền phải luôn được hoàn tất trước khi đầu thầu để thực hiện dự án. Cộng đồng hay cấp xã hứa sẽ làm gì đó sau khi hợp đồng được thực hiện, sẽ không được chấp thuận.

Ví dụ: Dự án thủy lợi. Ban điều phối CCCC đồng ý là người nông dân sẽ đóng góp nạo vét kênh mương. Sau khi họ hoàn tất công việc đó, CCCC sẽ ký hợp đồng với nhà thầu để xây cống dẫn nước.

Ví dụ: Dự án cấp nước. Đầu ra dự án là các giếng nước. Người hưởng lợi là rất nghèo và không thể đóng góp bằng tiền. Ban điều phối thảo luận vấn đề đó và quyết định đóng góp không bằng tiền cho dự án có thể là chuẩn bị vị trí nơi sẽ xây giếng nước và thu nhặt cát và đá mà nhà thầu sẽ cần để xây đáy cống hay bề mặt xung quanh cống và gỗ hay tre để làm hàng rào bảo vệ giếng.

➤ *Xác định giá trị của các đóng góp không bằng tiền*

Sức lao động và vật liệu đóng góp cho dự án phải được xác định giá trị theo giá thị trường. Lý do là:

- Đóng góp không bằng tiền không phải là lựa chọn dễ dàng. Khi nào có thể nên đóng góp bằng tiền.
- Lý do của việc đóng góp không bằng tiền vì người hưởng lợi có thể dễ dàng đóng góp lao động hay vật liệu hơn là tiền mặt.
- Người sử dụng dự án đóng góp không bằng tiền cho dự án sẽ làm việc để được hưởng lợi cho mình khác với việc người lao động làm việc để lấy tiền công.

6.2.3. Tiêu chí cho các tiểu dự án

Sau đây là các loại hình tiểu dự án thuộc dự án CBDRM.

a. Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro công trình nhỏ

Các tiểu dự án công trình có thể là các công trình cơ sở hạ tầng nhỏ phục vụ người dân mười xã. Các dự án này sẽ rõ ràng và trực tiếp làm giảm rủi ro gắn với hiểm họa tự nhiên. Các tiểu dự án công trình phải được xác định trong kế hoạch xã an toàn hơn và sau quá trình sắp xếp các thứ tự ưu tiên với cộng đồng, phải là ưu tiên rõ ràng, hàng đầu của xã và thôn.

i. Tiêu chí để lựa chọn các biện pháp công trình nhỏ giảm nhẹ rủi ro

Trong khi biện pháp công trình có thể nằm tại một làng cụ thể của xã, điều quan trọng là dự án được chọn ưu tiên phải mang lại lợi ích cho đa số dân chúng trong xã và đó là một trong các tiêu

chí quan trọng để lựa chọn các tiêu dự án công trình hay phi công trình:

- *Có tác động giảm nhẹ thảm họa trực tiếp*
- *Giải quyết nhu cầu căn bản của các xã làng dễ bị tổn thương trợ giúp kế hoạch làng xã an toàn hơn*
- *Thân thiện với môi trường*
- *Không làm cho làng xã trở nên mất an toàn hay dễ bị tổn thương hơn*
- *Số người hưởng lợi đông*
- *Bổ trợ cho các dự án khác*
- *Cộng đồng nhất trí cao*
- *Đảm bảo sự tham gia trực tiếp của phụ nữ và cung cấp lợi ích cho phụ nữ và trẻ em*
- *Hỗ trợ lợi ích kinh tế xã hội lâu dài của xã và làng*
- *Theo định hướng kế hoạch của chính phủ (liên kết với kế hoạch của chính phủ)*

ii. Danh sách các tiêu dự án công trình khả thi và chi phí được phép:

Để hướng dẫn cộng đồng lựa chọn các loại hình dự án thực hiện, xin cung cấp một danh sách các biện pháp công trình nhỏ khả thi. Dưới đây là các loại dự án khả thi. Chi tiết hơn trong [Phụ lục 4](#).

1. Công trình chống lũ/hạn hán
2. Trung tâm sơ tán đa mục đích
3. Xây dựng trường học
4. Các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường, khuyến khích vệ sinh
5. Trung tâm y tế
6. Giao thông và đường nông thôn
7. Đầu tư cho hộ gia đình

b. Các biện pháp phi công trình do cộng đồng tiến hành

Các biện pháp phòng ngừa gồm các hoạt động đảm bảo khả năng dự báo và thực hiện trước các biện pháp phòng ngừa của các cộng đồng có rủi ro để họ trở nên sẵn sàng đối phó với các mối đe dọa tiềm tàng:

- *Lập kế hoạch quản lý thảm họa cấp xã (gồm cả phòng ngừa và ứng phó khẩn cấp);*
- *Tuyên truyền hay truyền thông về rủi ro thảm họa trong dân chúng;*
- *Điều phối với các tổ chức chịu trách nhiệm về dự báo và cảnh báo sớm;*
- *Cải thiện hệ thống thông tin và cảnh báo sớm;*
- *Kế hoạch sơ tán/diễn tập*
- *Thùng đựng nước và lương thực, thực phẩm;*
- *Mua trang thiết bị sơ cấp cứu;*
- *Mua trang bị cứu hộ cứu nạn và áo phao;*
- *Giống cây trồng;*
- *Trồng cây, nhân giống, trồng cỏ;*

- Tập huấn về các nội dung phòng ngừa thảm họa;
- Tập huấn và trình diễn về nông nghiệp, ngư nghiệp

Các hoạt động ứng phó khẩn cấp gồm các biện pháp đảm bảo khả năng của cộng đồng bị ảnh hưởng ứng phó và đối phó với các tác động tức thời của thiên tai:

- Thực thi các yếu tố của kế hoạch khẩn cấp;
- Theo dõi mức lũ sau khi đã đưa ra cảnh báo sớm;
- Thông báo các cảnh báo cho cộng đồng
- Sơ tán
- Cứu hộ, cứu nạn
- Quản lý trung tâm sơ tán
- Điều phối cứu trợ khẩn cấp, y tế và vệ sinh môi trường;
- Đánh giá thiệt hại và nhu cầu
- Trở về nhà sau khi mối đe dọa đã đi qua

Các hoạt động giảm nhẹ/ngăn ngừa gồm các biện pháp giảm nhẹ hay loại trừ các rủi ro cho xã từ các hiểm họa. Do đó làm giảm tình trạng dễ bị tổn thương và các điều kiện vùng hay có thảm họa hơn là giảm các tác động của thiên tai khi nó xảy ra. Ví dụ như sau:

- Tuyên truyền rộng rãi và giáo dục về tình trạng dễ bị tổn thương và nguyên nhân của tình trạng dễ bị tổn thương.
- Các hoạt động hỗ trợ phát triển các sinh kế thay thế bền vững ít bị tổn thương do các tác động thiên tai (đa dạng hoá thu nhập nông thôn).
- Chính sách, qui định và hướng dẫn nhằm khuyến khích xây dựng công trình công cộng và nhà ở có chất lượng chống thảm họa;
- Qui hoạch sử dụng đất và các qui định về xây dựng nhằm giảm thiểu tác động của hiểm họa tự nhiên.
- Các hoạt động trồng rừng đầu nguồn hay các nơi để giảm sạt lở đất hay xói mòn.
- Kiên cố hoá bờ sông thông qua các hoạt động khuyến khích cộng đồng trồng tre và cỏ.
- Vốn quay vòng về nhà ở chống thảm họa, nước sạch và vệ sinh môi trường và sinh kế bền vững.
- Khi cần tái định cư dân chúng khỏi các nơi có nguy cơ cao đến các nơi an toàn hơn (nên chọn các nơi gần nơi định cư gốc).
- Hỗ trợ người dân phải chuyển đến khu dân cư mới được thông tin nhiều hơn và tham gia tích cực vào thiết kế nơi sinh sống mới/đề điều.
- Trợ giúp các cộng đồng mới định cư giải quyết các nhu cầu tập thể gắn với nơi ở mới như không đủ nước sạch, vệ sinh, hay cơ sở hạ tầng và dịch vụ.
- Tiến hành tập huấn và cung cấp nguồn lực để trợ giúp phát triển các sinh kế bền vững như là tập huấn về mở rộng, cải tiến nông nghiệp trong việc thay đổi lịch mùa vụ, giống cây trồng.
- Các hoạt động tập huấn và xây dựng năng lực các cộng đồng dễ bị tổn thương chưa có khả năng di chuyển đến các

khu dân cư an toàn/trong đê, nâng cao khả năng của họ trong quản lý rủi ro thảm họa địa phương

Các hoạt động phục hồi/tái thiết là các biện pháp đảm bảo khả năng của các xã bị ảnh hưởng thảm họa tái thiết cuộc sống và sinh kế. Ví dụ:

- *Tập huấn, công cụ và qui trình để đánh giá thiệt hại nhanh chóng và hiệu quả*
- *Lập kế hoạch tái thiết và phục hồi*
- *Hệ thống bảo dưỡng*
- *Vốn quay vòng về nhà ở chống thảm họa, công trình nước và vệ sinh môi trường và sinh kế bền vững*

Đầu tư quản lý rủi ro thảm họa cấp hộ gia đình

Trong khi trọng tâm dự án này là tăng cường khả năng của các xã bị ảnh hưởng thảm họa (các làng trong xã) để quản lý tốt hơn các rủi ro thiên tai, thì rõ ràng là vẫn còn các hộ gia đình có tình trạng dễ bị tổn thương cao. Các hộ gia đình nghèo nhất, đơn chiéc (ly dị vợ hay chồng), gia đình đông con, người già và trẻ nhỏ được công nhận là đặc biệt dễ bị tổn thương trước tác động của thiên tai.

Trong chuyến đi khảo sát thực địa chuẩn bị đề xuất và các bài học rút ra từ các sáng kiến CBDRM ở Việt Nam và nước ngoài cho thấy tiếp cận hợp lý các nguồn tín dụng đóng vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ các gia đình dễ bị tổn thương nhất để chống chọi và phục hồi sau các cú sốc thiên tai.

6.2.4. Đánh giá sơ bộ và phê chuẩn tạm thời bởi CPO

Sau khi kế hoạch xã an toàn hơn được soạn thảo, được ký bởi Ban điều phối CCCC và phê duyệt bởi Chủ tịch UBND xã. Các bước tiếp theo là:

1. Trưởng ban điều phối CCCC nộp kế hoạch lên PPMU
2. PPMU kiểm tra các kế hoạch này
PPMU sẽ kiểm tra các nội dung sau:
 - Ban điều phối CCCC đã nộp đủ các thông tin cần thiết chưa;
 - Dự án có nhất quán với mẫu kế hoạch xã an toàn không;
 - Tiêu dự án không mâu thuẫn với các tiêu chí lựa chọn.
3. PPMU nộp các kế hoạch lên CPO
4. CPO tiến hành xem xét sơ bộ và đi thăm thực địa
5. Nếu cần, PPMU điều chỉnh kế hoạch
6. CPO phê duyệt tạm thời kế hoạch (bước đầu của việc phê duyệt tiêu dự án đã được xác định)

6.3. BƯỚC 3: Nghiên cứu kỹ thuật và thiết kế chi tiết

Các bước tiếp theo sau phê duyệt tạm thời của CPO về loại hình tiêu dự án cho các xã các bước tiếp theo được tiến hành:

6.3.1. Thuê tư vấn xây dựng và chuyên gia xây dựng

Trách nhiệm thuê chuyên gia và tư vấn xây dựng sẽ do PPMU cấp tỉnh. Cấp xã và huyện có thể có kiến nghị về nhà thầu, nhưng qui trình lựa chọn sẽ do PPMU thực hiện, CPO sẽ phê duyệt sau khi có sự nhất trí của WB.

Ngay sau khi CPO ra chỉ thị cho PPMU tuyển chọn chuyên gia. PPMU sẽ:

- ✓ Thông báo cho những đơn vị quan tâm và mời họ nộp các bản quan tâm. Phải có ít nhất ba đơn vị địa phương được mời bằng văn bản.
- ✓ Đơn vị được chọn trên cơ sở bản tham chiếu ([PHỤ LỤC 5](#)) về công việc và qui định của Chính phủ và Ngân hàng thế giới (WB) về qui trình đấu thầu cạnh tranh theo mẫu (CQ)
- ✓ Các mua sắm, đấu thầu cho các dự án sẽ được tiến hành theo hướng dẫn của WB: đấu thầu cho các khoản tín dụng IDA và khoản vay IBRD tháng 4 năm 2004; và hướng dẫn về lựa chọn và thuê chuyên gia bởi các bên vay tiền của WB tháng 4 2004 và điều khoản nêu trong Hiệp. ([Phụ lục 6: hướng dẫn mua sắm, đấu thầu](#))

6.3.2. Nghiên cứu kỹ thuật và thiết kế

Chuyên gia sẽ tiến hành các nghiên cứu kỹ thuật và thiết kế chi tiết, Bản vẽ Thi công (BVTC-DT) hạng mục cần thiết như nêu trong hợp đồng và bản tham chiếu.

PPMU sẽ chịu trách nhiệm để thẩm tra kỹ thuật tất cả các dự án.

PPMU không có quyền lực để phê duyệt các kế hoạch xã an toàn hơn nhưng chỉ thẩm định kỹ thuật. **Các nghiên cứu và thiết kế do chuyên gia làm sẽ cần có chữ ký của cán bộ kỹ thuật các ban liên quan.**

Chỉ từ chối thẩm định dự án nếu:

- Có vấn đề kỹ thuật trong thiết kế dự án, có thể làm dự án không đạt được mục tiêu;
- Có mâu thuẫn giữa kế hoạch xã an toàn và kế hoạch thuộc lĩnh vực chuyên môn của ban. Ví dụ như trong kế hoạch xã an toàn muốn xây trường học ở làng A, nhưng ban hay sở Giáo dục lại có kế hoạch xây trường ở làng B cho trẻ em của cả 2 làng. Nếu có mâu thuẫn kiểu đó, ngành phải thảo luận với UBND xã để giải quyết vấn đề.

6.4. BƯỚC 4: Hoàn thiện kế hoạch xã an toàn hơn

Sau khi có thẩm định và kết thúc nghiên cứu kỹ thuật, ban điều phối cấp xã với giúp đỡ của Tuyên truyền viên cấp xã, PPMU và chuyên gia (thiết kế kỹ thuật) sẽ hoàn thiện kế hoạch xã an toàn hơn.

Các kế hoạch xã an toàn hơn sẽ gồm kế hoạch đầu tư riêng cho tiểu dự án. Kế hoạch đầu tư sẽ gồm các thiết kế kỹ thuật và dự toán chi phí làm bởi chuyên gia và thẩm định bởi PPMU. Khi cần, kế hoạch vận hành và bảo dưỡng sẽ cũng được đính kèm theo kế hoạch đầu tư ([PHỤ LỤC 7](#)).

Kế hoạch xã an toàn hơn và kế hoạch đầu tư sẽ được soạn thảo theo các mẫu trong các [PHỤ LỤC 1](#) và [PHỤ LỤC 8](#), và [PHỤ LỤC 9](#) và [PHỤ LỤC 10](#), là các mẫu dành cho các thông tin kỹ thuật về xây dựng đường và trường học.

6.5. BƯỚC 5: Nộp, thẩm định và phê duyệt bởi Văn phòng dự án trung ương

Một số dự án, thời gian nghiên cứu dự án sẽ rất ngắn. Ví dụ nếu dự án là xây dựng thêm một lớp học trong một trường học hiện có, nghiên cứu dự án có thể hoàn tất trong 3 ngày hoặc một tuần. Tuy nhiên, nếu dự án xây dựng một hệ thống thủy lợi mới hay một con đường thì nghiên cứu kỹ thuật sẽ phải hơn một tháng.

Để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và thực hiện dự án. PPMU cấp tỉnh có thể đệ trình các kế hoạch đầu tư riêng rẽ lên CPO ngay sau khi hoàn tất để có thể thẩm định và phê duyệt sớm.

Phụ thuộc vào loại hình dự án và nếu không có phản đối từ Ngân hàng Thế giới, PPMU có thể bắt đầu tiến hành lựa chọn nhà thầu để thực hiện tiêu dự án nếu cần.

Các qui trình của Chính phủ và Ngân hàng thế giới sẽ được tuân thủ chặt chẽ.

7. Phân bổ nguồn vốn

Phân bổ nguồn vốn cho hoạt động, loại hình tiêu dự án và theo tỉnh đã được định khoản trong kế hoạch đầu thầu dự án phê duyệt bởi Bộ NN&PTNT và WB ([PHU LUC 6 Hướng dẫn đấu thầu](#)) và chi tiết hơn theo Quyết định của Bộ NN và PTNT (số.3134/QĐ-BNN-DD) “Phê duyệt kế hoạch đấu thầu chương trình thí điểm các dự án trợ giúp kỹ thuật về quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng thuộc Dự án Quản lý Rủi ro Thiên tai (WB4 Cr.4114-VN), ký ngày 25 tháng 10 năm 2006. ([PHU LUC 11](#))

8. Các phụ lục

PHỤ LỤC 1

Kế hoạch xã an toàn hơn

Phần A: TIỂU SỬ XÃ

Xã _____ Huyện _____
 Tỉnh _____
 Ngày: _____ Tên Tuyên truyền viên: _____

Tổng số thôn/làng/ấp: _____
 Tổng số hộ gia đình: _____ / _____ số người

1. Các thông tin kinh tế - xã hội tổng quát của xã

1.1 Dân số

DÂN SỐ	Tổng	Nam	Nữ
Tổng số dân trong xã			
Lực lượng lao động			
Trẻ em đang đi học dưới 18 tuổi			
Các hộ gia đình goá phụ (chỉ có vợ, hay chỉ có chồng)			
Dân tộc thiểu số			
Những người cần giúp đỡ trong tình huống thảm họa: Trẻ em,			
người già,			
người khuyết tật			
.....			

1.2 Tình hình sử dụng đất

TT	Loại đất	Diện tích (m²)	Nhận xét
1.	Đất ở		
2.	Đất nông nghiệp		
3.	Đất nuôi trồng thủy sản		
4.	Trồng trọt ở đầm, phá		
5.	Khác		

Có việc tái định cư hay di chuyển đến khu dân cư do ảnh hưởng thảm họa trong xã từ năm 1999?

- Không:
- Có:

Tên khu dân cư tái định cư	Thành lập (năm)	Do thảm họa năm (tên)	Dân số hiện nay (Hộ gia đình)

1.3 GIÁO DỤC

Trình độ giáo dục	Tổng	Tổng (%)

	Nam	Nữ	Nam %	Nữ %
Mù chữ				
Tiểu học				
Trung học cơ sở				
Trên trung học cơ sở				

1.4 CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CHÍNH / NGUỒN THU NHẬP

Hoạt động kinh tế	% (Hộ gia đình)	Sản lượng	Thu nhập %
Nông nghiệp			
Ngư nghiệp			
Đánh bắt thủy sản			
Thủ công			
Dịch vụ/thương mại			
Khác			

1.5 MỨC THU NHẬP VÀ ĐIỀU KIỆN SỐNG

Số dân có đất để trồng trọt : _____%, không đất: _____%

Mức nghèo đói

Dưới ngưỡng nghèo đói: _____% tổng dân số

Dân số dễ bị tổn thương và mức độ nghèo đói

Nhóm dân tộc	Hộ gia đình có phụ nữ là chủ hộ (1)		% dưới mức nghèo đói của (1)	Trẻ em, già hay khuyết tật cần giúp đỡ	
	HỘ GD	Số người		Nam	Nữ
Kinh					
Dân tộc thiểu số					

1.6 CƠ SỞ HẠ TẦNG

- Hệ thống điện (khoảng cách gần nhất đến hệ thống điện chính.....;% gia đình có điện)
- Cơ sở hạ tầng về nước và vệ sinh môi trường (_____% các hộ gia đình có nước sạch; _____% gia đình có nhà vệ sinh)
- Hệ thống thủy lợi:
- Công trình công cộng có thể dùng làm nơi lánh nạn khi có thảm họa:.....
- Vệ sinh môi trường:
- Tình hình nhà dân (nhà vững chắc: _____%; nhà tạm/tranh tre dột nát _____%
- Vận tải (đi lại):
- Phương tiện đi lại: xe đạp....., xe máy....., xe khách, thuyền

1.7 HỆ THỐNG GIAO THÔNG

- Khoảng cách gần nhất đến đường chính quốc lộ/tỉnh lộ/liên huyện: _____ km
- Phương tiện giao thông nếu phải sơ tán dân: xe đạp....., xe máy....., xe khách, thuyền....., xe tải
- Đường bê tông : _____ km
- Đường đất : _____ km

1.8 PHƯƠNG TIỆN THÔNG TIN LIÊN LẠC

Trong thảm họa (cảnh báo, phòng ngừa, sơ tán)

- Điện thoại: hộ gia đình có điện thoại....., người có di động
- Loa truyền thanh: Thôn, loa tay, loa máy
- Đài:, vô tuyến
- Máy bộ đàm:

2 Đánh giá tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng

2.1 THIÊN TAI CHỦ YẾU

- Thiên tai chủ yếu là gì? Bão? Lũ lụt? Lũ quét? Hạn hán? v.v.v
- Các vùng nào của làng/xã bị ảnh hưởng đặc biệt nặng nề?
- Khi nào thường xảy ra thiên tai? Chu kỳ thiên tai hàng năm

Thiên tai	Bắt đầu từ tháng	Kết thúc vào tháng	Khoảng thời gian	Nhận xét
<i>Bão</i>				
<i>Lũ lụt</i>				
<i>Lũ quét</i>				
<i>Hạn hán</i>				
<i>Khác</i>				

2.2 TÁC ĐỘNG CỦA THIÊN TAI

Năm	Loại Thiên tai	Người chết	Bị thương	Số nhà bị phá hủy	Số nhà bị hư hại	Tổng thiệt hại dự tính (VND)	Diện tích nông nghiệp bị ảnh hưởng bởi lụt hay hạn hán (%)	
							Lũ lụt	Hạn hán
<i>Thảm họa lớn trước năm 1999</i>								
<i>1999</i>								
<i>2000</i>								
<i>2001</i>								
<i>2002</i>								
<i>2003</i>								
<i>2004</i>								
<i>2005</i>								
<i>2006</i>								
<i>2007</i>								
<i>Tổng</i>								

2.3 TÌNH TRẠNG DỄ BỊ TỒN THƯƠNG CHỦ YẾU VÀ SỐ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG

- Các tình trạng dễ bị tổn thương đặc biệt nào của các nhóm dân cư khi thiên tai xảy ra?
.....
- Ai trong cộng đồng là những người đặc biệt dễ bị tổn thương và tại sao?
.....
- Bao nhiêu phụ nữ dễ bị tổn thương? Đàn ông? Thanh niên, trẻ em? Người già?
.....

Y TẾ

- Các vấn đề y tế hay nguy cơ bệnh dịch đi kèm theo thiên tai cho phụ nữ? đàn ông, trẻ em người già và gia cầm, gia súc?

	Tình trạng dễ bị tổn thương của xã và dân làng	Khả năng của xã và dân làng
Vật chất/thể chất	<i>Tình trạng dễ bị tổn thương vật thể chất gồm các đe dọa tính mạng, sức khỏe, tài sản, đầu tư và gia cầm.</i>	<i>Danh sách các đóng góp vật chất và thể chất môi trường có thể giúp đỡ người dân khỏi mối đe dọa thiên tai</i>
Xã hội/tổ chức	<i>Danh sách các tình trạng dễ bị tổn thương gắn với cấu trúc xã hội gia đình, thể chế và tổ chức</i>	<i>Danh sách các điểm mạnh của gia đình, cộng đồng và tổ chức chính phủ có thể làm được xây dựng để bảo vệ người dân tốt hơn khỏi thiên tai</i>
Thái độ/động cơ	<i>Danh sách các tình trạng dễ bị tổn thương do tín ngưỡng, thái độ động cơ và tập quán của người dân</i>	<i>Danh sách các tín ngưỡng, thái độ, động cơ và tập quán có thể giúp người dân tránh khỏi tác động thiên tai.</i>

3. CÁC TRỢ GIÚP QUẢN LÝ THẢM HOẠI TRƯỚC KIA

- Các hỗ trợ quản lý thảm họa đã giành cho dân làng từ chính quyền địa phương hay từ các bên liên quan khác trong vòng 3 năm qua để thực hiện các giải pháp đề ra? (xem các sáng kiến PNTH trong kế hoạch làng an toàn hơn)
.....
.....

3.1 TẬP HUẤN QUẢN LÝ THẢM HOẠI

Năm	Nội dung tập huấn	Thời gian	Tổ chức/cơ quan trợ giúp	Số người được tập huấn	
				Nam	Nữ
2001	<i>Ví dụ tập huấn quản lý thảm họa dựa vào cộng đồng</i>				
2002					
2003					

- Cộng đồng cần được tập huấn gì để thực hiện các đề xuất phòng ngừa và giảm nhẹ thảm họa? Xác định các nguồn lực cần? yêu cầu trợ giúp kỹ thuật.
.....

3.2 DỰ ÁN QUẢN LÝ RỦI RO THẢM HOẠI

Tên dự án	Kế hoạch và đề xuất giúp đỡ	Năm bắt đầu thực hiện	Tổ chức tài trợ/trợ giúp
<i>Ví dụ Trung tâm sơ tán lũ lụt đa mục đích</i>		<i>2003</i>	<i>CECI</i>

Phần 2: KẾ HOẠCH XÃ AN TOÀN HƠN

Các biện pháp giảm nhẹ và phòng ngừa thảm họa

- Các hoạt động/sáng kiến QLTH có thể được tiến hành để giảm tình trạng dễ bị tổn thương đã được xác định và giúp cộng đồng chuẩn bị và giảm nhẹ các tác động của thiên tai?
- Các hoạt động nào cần tiến hành bởi cộng đồng để phát động, quản lý và giám sát các hoạt động QLTH đã đề xuất (kế hoạch QLTH)

1. Ứng phó khẩn cấp
<i>1.1 Phân tích nhu cầu dựa theo đánh giá có sự tham gia</i>
<i>1.2 Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng *</i>
2. Cơ sở hạ tầng
<i>2.1 Phân tích nhu cầu</i>
<i>2.2 Biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng *</i>
3. Kế hoạch sử dụng đất
<i>3.1 Phân tích nhu cầu</i>
<i>3.2 Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng *</i>
4. Cơ sở nước sạch và vệ sinh môi trường

4.1 Phân tích nhu cầu
4.2 Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng *
5. Bảo vệ các hoạt động nông nghiệp và sinh kế (kế hoạch sử dụng đất)
5.1 Phân tích nhu cầu
5.2 Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng *

* Các biện pháp giảm nhẹ rủi ro thảm họa phải được sử dụng để phát triển các tiểu dự án để có được sự tài trợ bởi dự án CBDRM

* Xem bản đính kèm: danh sách các tiểu dự án/hoạt động khả thi

2.1. Đề xuất các tiểu dự án ưu tiên để hỗ trợ kế hoạch xã an toàn hơn

No	Công trình *	Phi công trình **
1		
2		
3		
4		
5		

* 1 ưu tiên cao nhất sẽ được lựa chọn, tùy theo sự đánh giá của nhóm tư vấn kỹ thuật tỉnh và huyện

** 1 ưu tiên cao nhất phi công trình sẽ được chọn tùy theo sự đánh giá của nhóm tư vấn kỹ thuật tỉnh và huyện

Xác nhận bởi: (Thành viên ban điều phối CCCC CBDRM cấp xã)

TT:	Họ và Tên	Chức vụ	Chữ ký
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

Chứng thực bởi:

Chữ ký của Chủ tịch UBND xã

Ngày ký

PHỤ LỤC 2**Mẫu đánh giá tác động môi trường**

Tỉnh:	Xã:
Huyện:	Mã dự án:
Tên dự án:	
Thời gian đánh giá tác động môi trường:	Tên cán bộ chịu trách nhiệm đánh giá và phân tích:
Địa điểm vùng đánh giá:	Bao nhiêu người dân địa phương tham gia vào đánh giá phân tích (danh sách tham gia):

Lý do tiến hành đánh giá phân tích môi trường (có thể nhiều hơn một lý do)

Ví dụ: Dự án có thể gây thiệt hại quan trọng cho môi trường và văn hoá
Ví dụ: Dự án có thể gây thiệt hại đến việc cung cấp nước
Ví dụ: dự án là để xây dựng con đường mới
Ví dụ: Dự án nhằm xây hệ thống thủy lợi mới

Bảng kiểm các loại tác động/thiệt hại đến môi trường có thể xảy ra

Vấn đề	Mức độ tác động (<input checked="" type="checkbox"/> một câu trả lời)		Địa điểm trên bản đồ
	Tác động lớn	Tác động ít	
Thiệt hại do việc vận chuyển vật liệu vào công trình	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại do việc khai thác cát hay đá để xây dựng dự án	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Vấn đề bụi trong thời gian xây dựng	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Tiếng ồn trong thời gian xây dựng	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Ô nhiễm nguồn nước trong quá trình xây dựng	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại đến cây, cỏ	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại đến động vật hoang dã sống trong vùng	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Các thiệt hại khác đến nguồn tài nguyên thiên nhiên quý giá	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại đến các công trình văn hoá giá trị ví dụ xây dựng gần đền thờ lâu đời	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại về đất nông nghiệp	Tác động lớn		

	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại đến việc cấp nước trong vùng	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Thiệt hại đến nguồn lợi thủy sản	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Xói lở do mất thảm thực vật	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Xói lở do các thay đổi của dòng chảy hay bề mặt dòng chảy	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Lũ lụt	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Vấn đề an toàn giao thông	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Vấn đề gây ra do người dân chuyển đến sinh sống ở vùng đó	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Các vấn đề khác (mô tả cụ thể)	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		
Các vấn đề khác (mô tả cụ thể)	Tác động lớn		
	Tác động ít		
	Không tác động		

Mô tả cụ thể các tác động tích cực của dự án đến môi trường.

Chủ tịch UBND:	Ngày:
Cán bộ hỗ trợ kỹ thuật:	Ngày:
Người nhận:	Ngày:

PHỤ LỤC 3

Kế hoạch quản lý tác động môi trường

Vấn đề	Các biện pháp giảm nhẹ	Chi phí		Ai chịu trách nhiệm		Tác động còn lại sau khi tiến hành các biện pháp giảm nhẹ (lớn, nhỏ, không)	Kiến nghị
		Lắp đặt	Vận hành	Lắp đặt	Vận hành		
1. Đề xuất thay đổi thiết kế dự án							
2. Đề xuất thay đổi cách tiến hành xây dựng dự án							
3. Đề xuất thay đổi cách dự án sẽ được vận hành và bảo dưỡng							

Chủ tịch UBND: _____ Cán bộ trợ giúp kỹ thuật : _____ Người nhận: _____

Ngày:

Ngày:

Ngày:

PHỤ LỤC 4

Danh mục các biện pháp công trình và phi công trình giảm nhẹ và phòng ngừa

Danh mục các biện pháp công trình giảm nhẹ rủi ro qui mô nhỏ:

Các tiểu dự án công trình có thể là các công trình hạ tầng qui mô nhỏ phục vụ người dân của mười xã dự án rõ ràng và trực tiếp làm giảm rủi ro gắn liền với thiên tai. Các dự án công trình phải được xác định trong kế hoạch xã an toàn hơn, và sau khi đã được xếp hạng là các ưu tiên hàng đầu của xã và thôn. Trong khi các công trình có thể được thực hiện ở một thôn cụ thể nhưng điều quan trọng là dự án phải ưu tiên đem lại lợi ích cho đa số dân cư của xã và sẽ là một trong các tiêu chí chính để lựa chọn các tiểu dự án công trình hay phi công trình:

- Có tác động trực tiếp giảm nhẹ thảm họa
- Giải quyết nhu cầu cơ bản của các xã dễ bị tổn thương và làng, hỗ trợ kế hoạch làng xã an toàn hơn.
- Thân thiện môi trường
- Sẽ không làm cho làng nào trở nên không an toàn hay dễ tổn thương hơn.
- Số người hưởng lợi đông
- Bổ trợ cho các dự án khác
- Cộng đồng nhất trí cao
- Đảm bảo sự tham gia trực tiếp của phụ nữ và đem lại lợi ích cho phụ nữ, trẻ em.
- Hỗ trợ lợi ích kinh tế xã hội lâu dài của xã và làng.
- Phù hợp với kế hoạch của chính phủ (một phần của kế hoạch chính phủ)

Các ví dụ về các tiểu dự án công trình khả thi:

Công trình chống lũ /han hán

Ngăn chặn lũ lụt và bảo vệ chống bão là các lĩnh vực chính cần giải quyết thông qua các biện pháp công trình và phi công trình. Các xã có thể đề xuất một số các dự án công trình khác nhau có thể là:

- Công trình chống lũ (đắp đê, cống thoát nước lũ, công trình sơ tán...) phục vụ ít nhất 50 Ha đất nông nghiệp hay 100 hộ gia đình hay bảo vệ các công trình cơ sở hạ tầng quan trọng hay trung tâm dịch vụ trong xã.
- Nâng cấp công trình thủy lợi, kênh chính và các công trình kiểm soát, sử dụng chủ yếu nghề xây dựng đá và sọt dựng đất.
- Nâng cấp các hồ đập nhỏ, phục vụ nước tưới dưới 30 Ha đất.
- Tại các vùng trọng điểm lũ lụt, thiết kế các công trình công cộng tài trợ bởi dự án nên có hai tầng.

Nhấn mạnh việc phục hồi và nâng cấp các cơ sở có sẵn phải có tham chiếu đặc biệt đến an toàn công trình và hiệu quả quản lý rủi ro thảm họa.

Các trung tâm sơ tán đa mục đích

Ở Việt nam, nhiều xã và làng nghèo không có các công trình chống lũ lụt hai tầng nơi mà người dân có thể sơ tán trong lúc lũ lụt khẩn cấp. Khi lũ lụt về, dân làng có thể phải trèo lên nóc nhà để bảo vệ tránh lũ lụt dâng cao. Khi có lũ lớn, thì không còn nơi an toàn để dân làng có thể sơ tán đến. Tuy theo tình hình lũ lụt, nhất là các vùng đồi núi nơi mà dòng

chảy lũ lụt mạnh và nhanh, thì rất nguy hiểm nếu cố sơ tán dân làng đến các vùng khác. Hơn nữa, đường đã ngập sâu hay bị xói lở, sơ tán ra khỏi làng trở nên khó khăn nguy hiểm hay không thể. Do vậy, dựa theo đánh giá nhu cầu và ưu tiên tại các xã và làng có thể sẽ có đề nghị nên xây dựng các trung tâm sơ tán đa mục đích chống lũ. Tùy theo nhu cầu và ưu tiên của làng và xã, trung tâm đó có thể có chức năng trung tâm sơ tán chống lũ và trạm y tế xã, nhà trẻ, trung tâm văn hoá xã hay các mục tiêu khác.

Dựa vào đánh giá nhu cầu và ưu tiên về quản lý rủi ro thảm hoạ, xã có thể đề xuất các trung tâm sơ tán đa chức năng và phải có kế hoạch được soạn thảo kỹ về việc sử dụng và quản lý trong tình huống khẩn cấp:

- Thay thế các nhà trẻ, trường mái lá của làng hay trung tâm chăm sóc hàng ngày bằng cấu trúc bền vững với giá dưới **????** một mét vuông.
- Xây mới hoàn toàn nhà trẻ hay trung tâm chăm sóc hàng ngày với giá tối đa không quá **??????** một mét vuông, xã phải hỗ trợ lương thực cho các nhân viên cần thiết.
- Sửa chữa, mở rộng, thay thế hay xây mới các trung tâm y tế xã (mỗi xã một trung tâm) với mức đầu tư tối đa **????** một mét vuông.
- Xây dựng trung tâm văn hoá xã, cơ sở giáo dục thường xuyên hay tương tự với đầu tư tối đa **????** một mét vuông.
- Xây dựng các cơ sở tích trữ lương thực hay cứu trợ khẩn cấp khác ...
- Xây trường học
Thay các trường mái lá tồi tàn hiện có hay trung tâm chăm sóc hàng ngày bằng các cấu trúc bền vững với giá dưới **????** một mét vuông.
Sửa chữa hay thay/mở rộng các trường học hiện tại (lớp học, phòng thầy cô và công trình vệ sinh) với giá không quá **????** một mét vuông. Với trường hợp mở rộng, cấp huyện cung cấp giáo viên.
- Xây dựng mới hoàn toàn trường tiểu học hay trung học cơ sở ở làng hay xã (lớp học, khu thầy cô và công trình vệ sinh) với chi phí tối đa **????** một mét vuông, huyện cung cấp giáo viên.
- Xây mới nhà trẻ hay chăm sóc hàng ngày với chi phí tối đa **??????** một mét vuông, xã cung cấp lương thực thực phẩm cho nhân viên.
- Mua sắm đồ gỗ và trang bị cho các lớp học, nhà trẻ và nhà chăm sóc hàng ngày.
- Nhà chung xã, thôn: Xây nhà cấp xã với chi phí đầu tư không quá **?????** một mét vuông.

Vệ sinh môi trường – công trình nước sạch và vệ sinh

Các vấn đề quan trọng tồn tại ở tất cả các xã ảnh hưởng thảm hoạ do ảnh hưởng của dịch bệnh và ô nhiễm môi trường trong thời kỳ lũ lụt. Chất thải con người thường phát tán bừa bãi trong làng, dẫn đến ô nhiễm nguồn nước sạch và nước mặt. Tại vùng ven biển, nhiễm mặn trong mùa khô cũng tác động đến chất lượng giếng nước. Các biện pháp cần cho nhiều xã để phát triển hệ thống vệ sinh môi trường để giảm nguy cơ bệnh dịch gắn với mưa và lũ lụt lớn. Do vậy, một loạt các biện pháp giảm nhẹ rủi ro có thể nên quan tâm

để giúp đỡ các xã bị ảnh hưởng bởi thảm họa để cải thiện khả năng xử lý chất thải và cung cấp nước sạch sinh hoạt.

Công trình vệ sinh

- Cung cấp các công trình vệ sinh và cấp nước công cộng, gồm giếng đào, hệ thống ống cấp nước nối với các hệ thống có sẵn và bể chứa. Các công trình đó có thể tách rời khỏi các trung tâm sơ tán đa chức năng, nhà trẻ, nhà chăm sóc, trung tâm y tế, công trình xã và chợ. Chúng có thể là một phần của các tiểu dự án nhưng nên xây thành các công trình riêng rẽ.

Hệ thống cung cấp nước sinh hoạt

- Hệ thống tích trữ nước mưa và bể chứa...
- Hệ thống cấp nước lọc, sạch và nước mặt phải cho ít nhất 5 hộ gia đình. Thường dự án có thể cung cấp công trình nguồn nước và điểm lấy nước, công trình sử lý và cấp nước đến các điểm cấp nước công cộng tại bể chứa nước, nhưng có các trường hợp phát sinh như các gia đình có thể chi trả cho các kết nối đến nhà (cả đồng hồ nước). Các hệ thống như vậy cần được kiểm tra từng trường hợp một và cam kết trước tại cấp xã, sau đó thiết kế phù hợp hệ thống hay bao gồm cả hai.
- Các giếng nước sạch của xã có nắp (giếng đào đã có qui trình vệ sinh phù hợp), phục vụ ít nhất 5 hộ gia đình.

Trung tâm y tế

- Sửa chữa, mở rộng, thay thế hay xây mới trung tâm y tế (một trung tâm một xã), với đầu tư không quá ????? một mét vuông. Cung cấp trang thiết bị, đồ gỗ và dự trữ thuốc ban đầu cho trung tâm y tế.

Đường nông thôn và giao thông nông thôn

Đường giao thông nông thôn tốt liên kết các khu dân cư bị ảnh hưởng thảm họa tới các trung tâm dịch vụ (nhà tránh lũ, trường học, chợ, trung tâm y tế ...) là yếu tố quan trọng của phòng ngừa, ứng phó và ngăn ngừa thảm họa. Yếu tố này quan trọng trong đảm bảo khả năng chuyên chở người ốm và bị thương khỏi cộng đồng khi cần và đảm bảo khả năng có thể nhận được cứu trợ cần thiết và hàng hoá cho cộng đồng trong tình hình thiên tai. Hơn nữa xây dựng và nâng cấp đường giao thông nông thôn có thể đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế chung và khả năng của các cộng đồng bị ảnh hưởng phục hồi kinh tế xã hội sau thảm họa.

Đường nông thôn Việt Nam phải được thiết kế với nhận thức về các đợt lũ lụt lịch sử và phải được xây dựng để đứng vững với tác động của lũ lụt, trong khi vẫn cho nước lụt thoát/đi qua các rãnh và cống nơi cần thiết. Đường phải được làm rắn chắc và bảo dưỡng tốt để đảm bảo có thể đi lại được trong trường hợp khẩn cấp.

Tại cùng thời điểm, việc xây dựng đường là cực kỳ tốn kém và do đó xây dựng đường có thể khả thi cho quản lý rủi ro thảm họa công trình cấp xã chỉ khi có sự minh chứng rõ ràng trong việc giảm tác động lũ lụt hay các thiên tai khác và đề xuất của xã phù hợp với kế hoạch phát triển hệ thống giao thông tỉnh và huyện, các dự án đó phải khả thi về kỹ thuật,

chi phí - hiệu quả và thân thiện môi trường. Các đầu tư đó có thể bao gồm và không là xây dựng đường mới:

- Đường đã có

Nâng cấp/cải thiện đường đã có (cung cấp lối vào xã hay liên xã và thôn) không điều chỉnh hướng đi. Công trình có thể gồm việc nâng cấp các điểm quan trọng (cải thiện từng điểm), rải đá, bê tông mặt đường, cống thoát nước, ổn định bờ đường, vượt sông, và cầu bê tông hay cầu gỗ nhỏ (có thể có 2 nhịp).

- Đường mòn đang có

Nâng cấp lối mòn dẫn vào xã mà không có các lối khác, để cung cấp đường vào xã bằng xe bốn bánh (có thể là cùng danh mục hoạt động để nâng cấp đường đã có nhưng cần khảo sát kỹ lưỡng để hạn chế các tác động tới các khu vực nhạy cảm môi trường.

- Nâng cấp lối mòn

Nâng cấp lối mòn đi bộ giữa làng và trung tâm xã, hay cung cấp lối đi đến đường cấp huyện qua sông, thông qua việc xây cầu đi bộ (thường nhịp cầu ngắn hơn 50 mét trên lối mòn nhưng chiều dài của nhịp cầu dài đến 200 mét nơi mà lối vào xã có liên quan đến các xã khác.

Đầu tư cấp hộ gia đình

- Nhà ở chống thảm họa, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh là các đầu tư cấp hộ gia đình có thể đóng vai trò quan trọng trong các cố gắng quản lý rủi ro thảm họa cấp làng và xã. Cũng là phần quan trọng của dự án để khuyến khích vai trò và trách nhiệm của cán bộ xã trong việc đóng góp vai trò tích cực đảm bảo các hộ gia đình dễ bị tổn thương được xác định và trợ giúp là phần của phương pháp quản lý rủi ro toàn diện.

Danh mục các biện pháp giảm nhẹ rủi ro phi công trình cho cộng đồng

Các biện pháp phòng ngừa thảm họa gồm các hoạt động đảm bảo khả năng các xã có thể dự báo và tiến hành các hoạt động phòng ngừa cần thiết trước đó để xã sẵn sàng chống lại mối đe dọa. Đó là các hoạt động sau:

- Lập kế hoạch quản lý thảm họa cấp xã (gồm cả phòng ngừa và ứng phó khẩn cấp);
- Tuyên truyền hay truyền thông về rủi ro thảm họa trong dân chúng;
- Điều phối với các tổ chức chịu trách nhiệm về dự báo và cảnh báo sớm;
- Cải thiện hệ thống thông tin và cảnh báo sớm;
- Kế hoạch sơ tán/diễn tập
- Thùng đựng nước và lương thực thực phẩm;
- Mua trang thiết bị sơ cấp cứu;
- Mua trang bị cứu hộ cứu nạn và áo phao;
- Giống cây trồng;
- Nhà trẻ thôn, xã;
- Trồng cây, nhân giống;
- Tập huấn về các nội dung phòng ngừa thảm họa; sơ cấp cứu, tập huấn về vệ sinh, tập huấn về chằng chống nhà ở, kỹ năng, tập huấn nâng cao khả năng ngăn ngừa thảm họa của ban phòng chống lụt bão cấp tỉnh, huyện và xã. Tập huấn nhằm nâng cao kiến thức quản lý thảm họa và khả năng của cộng đồng sống trong và ngoài khu dân cư và tập huấn lập kế hoạch quản lý thảm họa và xây dựng năng lực phát triển sinh kế bền vững;
- Tập huấn và trình diễn về nông nghiệp, ngư nghiệp: chú trọng bảo vệ mùa vụ/đa dạng giống mới/thay đổi mùa vụ/các hoạt động sản xuất phi nông nghiệp

Các hoạt động ứng phó khẩn cấp gồm các biện pháp đảm bảo khả năng của cộng đồng bị ảnh hưởng ứng phó và đối phó với các tác động tức thời của thiên tai:

- Thực thi các yếu tố của kế hoạch khẩn cấp;
- Theo dõi mức lũ sau khi đã đưa ra cảnh báo sớm;
- Thông báo các cảnh báo cho cộng đồng
- Sơ tán
- Cứu hộ, cứu nạn
- Quản lý trung tâm sơ tán
- Điều phối cứu trợ khẩn cấp, y tế và vệ sinh môi trường;

Các hoạt động giảm nhẹ/ngăn ngừa gồm các biện pháp giảm hay loại trừ các rủi ro cho xã từ các hiểm họa. Do đó làm giảm tình trạng dễ bị tổn thương và các điều kiện vùng hay có thảm họa hơn là giảm các tác động của thiên tai khi nó xảy ra. Ví dụ như sau:

- Tuyên truyền rộng rãi và giáo dục về tình trạng dễ bị tổn thương và nguyên nhân của tình trạng dễ bị tổn thương.
- Các hoạt động hỗ trợ phát triển các sinh kế thay thế bền vững ít bị tổn thương khi các cú sốc gắn với thiên tai (đa dạng hoá thu nhập nông thôn).
- Chính sách, qui định và hướng dẫn nhằm khuyến khích xây dựng công trình công cộng và nhà ở có chất lượng chống thảm họa;
- Qui hoạch sử dụng đất và các qui định xây dựng giảm thiểu tác động của hiểm họa tự nhiên.
- Các hoạt động trồng rừng đầu nguồn hay các nơi để giảm sạt lở đất hay xói mòn.
- Kiên cố hoá bờ sông thông qua các hoạt động vận động cộng đồng trồng tre

- Vốn quay vòng về nhà ở chống thảm họa, nước sạch và môi trường bền vững. Tín dụng và tiết kiệm cho các hộ gia đình/phụ nữ tham gia vào đa dạng hoạt động kinh tế và nếu có thể đầu tư vào các công việc liên kết kinh doanh nhỏ. Tín dụng nông thôn đã có trong nhiều vùng ở Việt Nam. Cơ chế tổ chức, hoạt động cũng như mức độ thành công và tác động là khác nhau từ các tỉnh này sang tỉnh khác. Một tác động được thừa nhận của tín dụng là sự cải thiện mức thu nhập của hộ nghèo, đặc biệt là phụ nữ và quan trọng hơn sự tăng cường phương pháp làm việc nhóm, một trong những mục tiêu của phương pháp dựa vào cộng đồng
- Khi cần tái định cư dân chúng khỏi các nơi có nguy cơ cao đến các nơi an toàn hơn (nên chọn các nơi gần nơi định cư gốc).
- Hỗ trợ người dân đã chuyển đến khu dân cư mới có được thông tin nhiều hơn và tham gia tích cực vào thiết kế nơi sinh sống mới/đề điều.
- Trợ giúp các cộng đồng mới giải quyết các nhu cầu tập thể gắn với nơi ở mới như không đủ nước sạch, vệ sinh, hay cơ sở hạ tầng và dịch vụ.
- Tiến hành tập huấn và cung cấp nguồn lực để trợ giúp phát triển các sinh kế bền vững như là tập huấn mở rộng cải tiến nông nghiệp trong việc thay đổi lịch mùa vụ, cây trồng. Nhìn chung, cơ hội tạo thu nhập mới phải giúp được các hộ gia đình trả được nợ phát sinh để tạo thuận lợi cho các biện pháp ngăn ngừa thảm họa của chính phủ như nhà ở và nền nhà trong các khu dân cư mới
- Các hoạt động tập huấn và xây dựng năng lực với các cộng đồng dễ bị tổn thương chưa có khả năng di chuyển đến các khu dân cư an toàn/để nâng cao khả năng Quản lý Rủi ro Thảm họa địa phương

Các hoạt động phục hồi/tái thiết là các biện pháp đảm bảo khả năng của các xã bị ảnh hưởng thảm họa tái thiết cuộc sống và sinh kế. Ví dụ:

- Tập huấn, công cụ và qui trình để đánh giá thiệt hại nhanh chóng và hiệu quả
- Lập kế hoạch tái thiết và phục hồi
- Hệ thống bảo dưỡng
- Vốn quay vòng về nhà ở chống thảm họa, công trình nước và vệ sinh môi trường và sinh kế bền vững

Các đầu tư quản lý rủi ro thảm họa cấp hộ gia đình

Trong khi tâm điểm của dự án là nâng cao khả năng của các xã ảnh hưởng thảm họa (và các làng trong xã) để quản lý tốt hơn các rủi ro liên quan đến thiên tai, rõ ràng là tại cấp hộ gia đình còn tồn tại tình trạng dễ bị tổn thương cao. Các gia đình nghèo nhất, goá bụa, đồng người và người già, trẻ em là những người dễ bị tổn thương nhất do tác động của thiên tai.

Trong các chuyến đi chuẩn bị đề xuất và các bài học rút ra từ các sáng kiến CBDRM khác ở Việt Nam và nước ngoài chỉ ra “tiếp cận được các khoản tín dụng có thể đóng vai trò quan trọng giúp đỡ những gia đình dễ bị tổn thương nhất chống lại và phục hồi sau các cú sốc do thiên tai”.

PHỤ LỤC 5 Bản tham chiếu (tư vấn xây dựng; chuyên gia tập huấn)

PHỤ LỤC 6 Hướng dẫn đầu thầu mua sắm

PHỤ LỤC 7 Kế hoạch vận hành và bảo dưỡng

Xã:		Miêu tả đầu ra dự án:			ngày:		
Ai chịu trách nhiệm quản lý đầu ra dự án?							
Kế hoạch thực hiện				Kế hoạch chi phí và đầu tư			
TT	Hoạt động	Định kỳ	Người chịu trách nhiệm	Chi phí (VND)		Nguồn vốn	Các nhu cầu khác
				Theo thời gian	Năm		
1. Kế hoạch vận hành							
3. Bảo dưỡng định kỳ							
				Tổng chi phí/năm			
Chủ tịch UBND			Người chịu trách nhiệm quản lý			Cán bộ hỗ trợ kỹ thuật:	

PHỤ LỤC 8 Kế hoạch đầu tư

PHẦN 1 Mô tả dự án

Phần đề xuất	Giải trình
1. Mô tả tình hình/vấn đề thảm họa tự nhiên và lịch sử	Dựa theo đánh giá rủi ro và kế hoạch xã an toàn hơn mô tả các thách thức mà xã đang đương đầu với thiên tai, và lịch sử các sự kiện thiên tai và hậu quả.
2. Lý do đề xuất dự án	Mô tả dự án sẽ giải quyết tình hình trên thế nào; dự án có đáp ứng được nhu cầu của xã trong một hay nhiều lĩnh vực sau: <ul style="list-style-type: none">- Phòng ngừa thảm họa- Ứng phó thảm họa- Ngăn ngừa thảm họa (Giảm rủi ro)
3. Người hưởng lợi dự án	Miêu tả ai sẽ hưởng lợi tiểu dự án CBDM. <ul style="list-style-type: none">- Tổng dân số xã;- Tổng dân số hưởng lợi dự án;- Các nhóm hưởng lợi dự án (đàn ông, phụ nữ, trẻ em, người già, khuyết tật,)- Các nhóm sẽ được thông tin và tham gia như thế nào.- Nêu tóm tắt qui trình sẽ làm để lựa chọn người hưởng lợi
4. Tóm tắt dự án	Mô tả dự án sẽ làm gì. Các hoạt động đề xuất và các kết quả mong muốn
5. Tóm tắt chi phí dự án	<ul style="list-style-type: none">- Tổng chi phí (VND)- Chi phí tiến hành hoạt động- Chi phí bảo dưỡng- Chi phí trực tiếp (vật liệu, công nhân ...)- Đóng góp của người hưởng lợi/xã
6. Phương pháp thực hiện dự án	Mô tả các bên chịu trách nhiệm quản lý cái gì và thực hiện hoạt động nào, vận hành và bảo dưỡng dự án và công trình đầu ra.
7. Dự kiến thời gian	Mô tả khoảng thời gian để hoàn tất các hoạt động dự án:

thực hiện dự án	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tác động môi trường nếu cần - Thiết kế kỹ thuật - chuẩn bị địa điểm - Thực hiện - Báo cáo
8. Các kết quả mong đợi và giám sát	<p>Mô tả kết quả của dự án và làm thế nào để biết dự án thành công hay không.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai sẽ kiểm tra và báo cáo khi từng bước của dự án hoàn tất? - Khi nào công trình được xây dựng? - Khi nào người dân được tập huấn? - v.v.v.

PHẦN 2 Tổng chi phí

Tổng đầu tư yêu cầu cho xã và mỗi làng:

Xã/làng	Dự toán Đầu tư (VND)	Dự toán đầu tư (US\$)	Thời hạn thực hiện đề xuất
Xã			
Làng... 1			
Làng ... 2			
Tổng đầu tư đề xuất			

Kế hoạch đầu tư chi tiết:

Dự toán chi phí dự án của xã _____ (gồm tất cả các tiểu dự án các làng)

Dự án cơ sở hạ tầng/hoạt động			
TT	Tên dự án	Dự toán chi phí	Thời gian dự án
1			
2			
3			
4			
5			
	Tổng		
Dự án phi công trình/hoạt động			
TT	Tên dự án	Dự toán chi phí	Thời gian dự án
1			
2			
3			
4			
5			
	Tổng		

Tổng chi phí vận hành và bảo dưỡng

Dự án cơ sở hạ tầng/hoạt động			
TT	Tên dự án	Dự toán chi phí vận hành/bảo dưỡng hàng năm	Nguồn chi trả các chi phí đó
1			
2			
3			
4			
	Tổng		

PHẦN 4 Thiết kế kỹ thuật đính kèm theo từng dự án

Ví dụ: Thiết kế đường hay toà nhà và dự toán chi tiết

Chủ tịch UBND:	Chữ ký	
	Ngày:	
Cán bộ trợ giúp kỹ thuật:	Chữ ký	
	Ngày:	
Người nhận	Chữ ký	
	Ngày:	

PHỤ LỤC 9 Thông tin kỹ thuật về dự án làm đường

Thông tin kỹ thuật về dự án làm đường			
Tỉnh:	Huyện:	Xã:	Ngày:
Tên chuyên gia kỹ thuật:			

Loại hình dự án? (Chọn một câu trả lời):				
<i>Làm một con đường mới</i>				
<i>Sửa chữa con đường bị hư hỏng nặng</i>				
<i>Nâng cấp một con đường hiện có (ví dụ, mở rộng, hay rải đá mặt đường lần đầu)</i>				
<i>Bảo dưỡng định kỳ con đường hiện có</i>				
Con đường này là:				
<i>Đường liên huyện?</i>				
<i>Đường huyện xuống xã?</i>				
<i>Đường liên xã?</i>				
<i>Đường xã xuống thôn?</i>				
Con đường đã bao giờ rải đá bề mặt hay nâng cấp mặt đường trước kia?	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>		
Tình trạng mặt đường hiện nay có rải đá hay có mặt đường loại nào?	Có <input type="checkbox"/>	Không <input type="checkbox"/>		
Điều kiện lưu thông đường hiện nay?	Mùa mưa		Mùa khô	
	Đi lại được	Không đi lại được	Đi lại được	Không đi lại được
<i>Xe đạp</i>				
<i>Xe máy</i>				
<i>Xe máy kéo móc</i>				
<i>Xe động vật kéo</i>				
<i>Xe con, xe tải chở người</i>				
<i>Xe tải nhỏ chở hàng</i>				

<i>Xe tải hạng nặng</i>					
Loại phương tiện nặng nhất nào có thể đi lại trên đường					
Nguyên nhân nào làm đường hỏng nhiều nhất? (Chọn 1)					
<i>Lũ lụt</i>					
<i>Xe tải nặng</i>					
<i>Xe con và tải nhẹ</i>					
<i>Xe động vật kéo</i>					
<i>Khác</i>					
Nền đất mà công trình sẽ được xây dựng lên?					
Đất dễ sụt lở					
Đất sét thường					
Đất cát thường					
Đá ong					
Đất có đá tảng lớn					
Loại khác					
Nền đất mà đường sẽ được làm trên? (Chọn 1)					
Đất dễ sụt lún					
Đất sét thường					
Đất cát thường					
Đá ong					
Đất có đá tảng lớn					
Loại khác					
Nơi gần nhất có thể khai thác đá?					
Vị trí đó cách dự án bao xa					
Chất lượng đá ở đó chất lượng có tốt không? (Chọn 1 câu trả lời)					
Tốt					

Bình thường	
Kém	
Khi nào có lũ lụt:	
Độ ngập sâu tại vị trí dự án	
Tốc độ nước lên nhanh không?	
Người dân có dùng thuyền để đi dọc theo dòng sông (đi qua chỗ công trình sẽ được xây dựng?)	
Vào mùa khô, người dân có sử dụng dòng sông như đường giao thông không (có phương tiện nào đi qua địa điểm sẽ xây dựng công trình)?	

Mô tả công trình đề xuất cho địa điểm này

Ai sẽ chịu trách nhiệm bảo dưỡng đường?

Đính kèm:

- Địa điểm công trình từng làng
- Các điểm cắt của đường hiện có hay kết quả khảo sát địa hình

Sở/phòng giáo dục sẽ bổ sung bao nhiêu giáo viên?			
Bao nhiêu giáo viên hợp đồng sẽ được tuyển cho trường?			
Tổng số giáo viên hiện có			
5. Có hội phụ huynh ở trường không?			
6. Đặc tính thể chất, vật chất của địa điểm dự án			
Địa điểm này đã từng bị lụt vào mùa mưa lũ (Lụt sâu bao nhiêu?)			
Có đủ không gian cho trẻ em chơi thể thao không?			
Có đủ không gian để xây thêm lớp trong tương lai không?			
Có hệ thống cấp nước tại địa điểm không (nước chất lượng nào?)			
Đang có bao nhiêu phòng vệ sinh ở đó?			
7. Nền đất sẽ xây trường trên đó?			
Từ	Đến	Loại đất hay đá	
(lấy đất ở đâu)	(lấy đất ở đâu)		
8. Chi tiết đề xuất đầu ra			
Số lượng lớp học mới sẽ xây			
Số lượng lớp học cũ cần sửa chữa			
Số lớp học cũ cần phá bỏ			
Số bộ bàn ghế gỗ cần mua	Số lượng bàn ghế học sinh một bộ		
Loại hình cấp nước mới (nếu có)			
Số lượng phòng vệ sinh			
Khác			
9. Cách xây dựng (chỉ lớp học mới)			
Loại tường	Bê tông <input type="checkbox"/>	Gạch <input type="checkbox"/>	Gỗ <input type="checkbox"/>
Loại mái	Ngói vuông <input type="checkbox"/>	Ngói vảy cá <input type="checkbox"/>	G.I. <input type="checkbox"/>
Kết cấu khung mái	Thép <input type="checkbox"/>		Gỗ <input type="checkbox"/>
Nền phòng	Thép sắt tăng cường nền bê tông <input type="checkbox"/>	Tre tăng cường nền bê tông <input type="checkbox"/>	
	Bê tông <input type="checkbox"/>	Ngói <input type="checkbox"/>	
Các thiết kế đặc biệt để chống lũ nếu cần?			Không

